

Số: 1495/QCPH/CTHADS-STN&MT

Cần Thơ, ngày 25 tháng 10 năm 2019

**QUY CHẾ PHỐI HỢP LIÊN NGÀNH  
giữa Cục Thi hành án dân sự và Sở Tài nguyên & Môi trường  
trong công tác thi hành án dân sự trên địa bàn thành phố Cần Thơ**

-----

Căn cứ Luật Thi hành án dân sự đã được sửa đổi, bổ sung năm 2014<sup>1</sup>;  
Căn cứ Luật Đất đai năm 2013;  
Căn cứ Nghị định số 62/2015/NĐ-CP ngày 18 tháng 7 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi hành án dân sự;  
Căn cứ Nghị định số 43/2013/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;  
Căn cứ Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;  
Căn cứ Thông tư số 33/2017/TT-BTNMT ngày 29 tháng 9 năm 2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai và sửa đổi, bổ sung một số điều của các thông tư hướng dẫn thi hành Luật Đất đai;  
Căn cứ Quy chế phối hợp công tác giữa Bộ Tư pháp và Bộ Tài nguyên và Môi trường số 648-QCPH/BTP-BTNMT ngày 18 tháng 02 năm 2019;  
Căn cứ Quyết định số 2515/QĐ-BTP ngày 06 tháng 6 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về việc thành lập Cục Thi hành án dân sự thành phố Cần Thơ và Quyết định số 2871/QĐ-BTP ngày 06 tháng 11 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về việc sửa đổi Quyết định thành lập Cục Thi hành án dân sự thành phố Cần Thơ;  
Căn cứ Quyết định số 2605/QĐ-UBND ngày 22 tháng 9 năm 2010 của Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ về việc thành lập Sở Tài nguyên và Môi trường thành phố Cần Thơ và Quyết định số 18/2015/QĐ-UBND ngày 14 tháng 7 năm 2015 của Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Tài nguyên và Môi trường thành phố Cần Thơ;

<sup>1</sup> xin được viết tắt tên các văn bản Luật.

Căn cứ nhu cầu thực tế trong công tác giữa Cục Thi hành án dân sự thành phố Cần Thơ và Sở Tài nguyên và Môi trường thành phố Cần Thơ cùng các cơ quan trực thuộc trên địa bàn thành phố trong phạm vi quản lý, chỉ đạo và các quy định có liên quan. Cục Thi hành án dân sự thành phố Cần Thơ và Sở Tài nguyên và Môi trường thành phố Cần Thơ cùng xây dựng Quy chế phối hợp trong công tác thi hành án dân sự trên địa bàn thành phố Cần Thơ gồm những nội dung sau:

## **Chương I** **QUY ĐỊNH CHUNG**

### **Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

Quy chế này quy định nguyên tắc, nội dung và phương thức phối hợp giữa Cục Thi hành án dân sự thành phố Cần Thơ với Sở Tài nguyên và Môi trường thành phố Cần Thơ trong quá trình tổ chức thi hành bản án, quyết định của Tòa án; phán quyết, quyết định của Trọng tài thương mại; quyết định xử lý vụ việc cạnh tranh của Hội đồng xử lý vụ việc cạnh tranh; xác minh, cung cấp thông tin; cưỡng chế thi hành án; bán đấu giá tài sản thi hành án, giao tài sản cho người mua trúng đấu giá, người được thi hành án nhận tài sản để trừ vào số tiền phải thi hành án; xem xét, cấp, hủy Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất (gọi chung là Giấy chứng nhận) có liên quan đến quá trình thi hành án dân sự theo quy định của pháp luật và các nội dung khác liên quan cần phối hợp. Phối hợp xem xét, kiến nghị, giải quyết khó khăn, vướng mắc trong công tác thi hành án dân sự trên địa bàn thành phố.

Việc phối hợp liên ngành trong công tác THADS ở các quận, huyện của thành phố được áp dụng theo quy định tại Quy chế này. Bao gồm: các Chi cục THADS, việc thực hiện công tác nghiệp vụ của các Phòng Tài nguyên và Môi trường; Văn phòng đăng ký đất đai, các chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai và công chức địa chính cấp xã (xã, phường, thị trấn).

### **Điều 2. Đối tượng áp dụng**

1. Cục Thi hành án dân sự thành phố, các Chi cục Thi hành án dân sự quận, huyện của thành phố Cần Thơ (gọi chung là Cơ quan Thi hành án dân sự).

2. Sở Tài nguyên và Môi trường, các phòng, đơn vị trực thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường; Phòng Tài nguyên và Môi trường các quận, huyện; Văn phòng đăng ký đất đai thành phố và các Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai trực thuộc Văn phòng đăng ký đất đai thành phố (gọi chung là Cơ quan Tài nguyên và Môi trường); công chức địa chính cấp xã.

### **Điều 3. Mục đích phối hợp**

1. Nhằm tăng cường hiệu quả trong công tác thi hành án dân sự, tăng cường trách nhiệm, năng lực tổ chức thực hiện việc phối hợp giữa Cơ quan Thi hành án dân sự và Cơ quan Tài nguyên và Môi trường trên địa bàn thành phố Cần Thơ.

2. Đảm bảo sự thống nhất của thành phố và các quận, huyện để nâng cao chất lượng và hiệu quả trong công tác thi hành án dân sự.

3. Đảm bảo quyền, lợi ích hợp pháp của các cá nhân, tổ chức có liên quan.

#### **Điều 4. Nguyên tắc phối hợp**

1. Mọi công tác phối hợp phải phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành, những nội dung phát sinh mới thì các cơ quan phối hợp chủ động xin ý kiến chỉ đạo của cấp có thẩm quyền.

2. Công tác phối hợp phải đảm bảo tính chủ động, thiện chí, thường xuyên, kịp thời và hiệu quả. Tùy từng trường hợp cụ thể mà các bên phối hợp trao đổi đi đến thống nhất để giải quyết theo quy định của pháp luật.

3. Công tác phối hợp không làm ảnh hưởng đến việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, hoạt động chuyên môn của từng ngành và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

#### **Điều 5. Phương thức phối hợp**

1. Các bên phối hợp trao đổi ý kiến, thông tin bằng văn bản. Trong thời hạn mười (10) ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị phối hợp, cơ quan được đề nghị phải có trách nhiệm thực hiện hoặc trả lời có nêu lý do.

2. Trường hợp cần thiết, các bên có thể làm việc trực tiếp hoặc trao đổi qua điện thoại, fax hoặc email.

3. Tổ chức họp liên ngành.

4. Các hình thức khác do các bên thống nhất đề xuất.

### **Chương II**

#### **NỘI DUNG PHỐI HỢP**

#### **Điều 6. Phối hợp trong công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật**

Trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình, Cơ quan Thi hành án dân sự; Cơ quan Tài nguyên và Môi trường thường xuyên hướng dẫn, thực hiện việc tuyên truyền, phổ biến pháp luật về thi hành án dân sự, pháp luật về lĩnh vực tài nguyên, môi trường và pháp luật khác có liên quan nhằm để các cá nhân, tổ chức nâng cao nhận thức và chấp hành đúng quy định của pháp luật, đảm bảo cho công tác phối hợp giữa Cơ quan Thi hành án dân sự và Cơ quan Tài nguyên và Môi trường đạt hiệu quả cao.

#### **Điều 7. Phối hợp trong trao đổi, cung cấp thông tin**

Cơ quan Thi hành án dân sự, Cơ quan Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm cung cấp, trao đổi thông tin hoặc chỉ đạo các cấp, tổ chức, đơn vị trực thuộc trao đổi thông tin liên quan đến việc thực hiện Quy chế này theo yêu cầu của mỗi bên; Trường hợp từ chối, cơ quan được yêu cầu phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do trong thời hạn mười (10) ngày, kể từ ngày nhận được yêu cầu.

#### **Điều 8. Phối hợp trong công tác thi hành án dân sự**

1. Phối hợp trong việc xác minh, áp dụng biện pháp bảo đảm, biện pháp cưỡng chế, kê biên xử lý tài sản thi hành án dân sự là quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất.

2. Cung cấp thông tin, sao lục hồ sơ về quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất của người phải thi hành án theo yêu cầu của Cơ quan Thi hành án dân sự.

3. Đo đạc, cắm mốc, xác định vị trí, diện tích, hiện trạng đất và tài sản gắn liền với đất của tổ chức, hộ gia đình, cá nhân để phục vụ cho công tác tổ chức thi hành án dân sự. Kinh phí đo vẽ, cắm mốc, sao lục hồ sơ do Cơ quan Thi hành án dân sự chi trả theo quy định.

4. Tạm dừng hoặc dừng việc thực hiện các yêu cầu liên quan đến các giao dịch đối với tài sản của người phải thi hành án đăng ký tại cơ quan đăng ký tài sản, đăng ký giao dịch đảm bảo ngay sau khi nhận được quyết định hoặc thông báo của Cơ quan Thi hành án dân sự.

5. Thực hiện đăng ký quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cho người mua được tài sản đấu giá, người được thi hành án nhận tài sản để trừ vào số tiền thi hành án theo quy định.

6. Thu hồi, điều chỉnh, sửa đổi, hủy bỏ các Giấy chứng nhận chứng nhận đã cấp cho người phải thi hành án; thực hiện việc cấp mới các Giấy chứng nhận theo quy định của pháp luật.

7. Trường hợp gia hạn quyền sử dụng đất khi hết hạn sử dụng đất: Đối với trường hợp Quyền sử dụng đất nông nghiệp của người phải thi hành án hết thời hạn sử dụng mà người phải thi hành án không phối hợp để thực hiện việc gia hạn hoặc xác nhận tiếp tục sử dụng đất nông nghiệp trước khi thực hiện thủ tục kê biên tài sản thì Cơ quan Thi hành án dân sự liên hệ Cơ quan Tài nguyên và Môi trường để lập thủ tục gia hạn sử dụng đất theo quy định của Luật Đất đai.

Trường hợp đến thời điểm bán đấu giá tài sản mới hết thời hạn sử dụng thì người phải thi hành án hoặc Cơ quan Thi hành án dân sự liên hệ với Cơ quan Tài nguyên và Môi trường để làm thủ tục gia hạn hoặc xác nhận tiếp tục sử dụng đất nông nghiệp. Đối với trường hợp bán đấu giá thành, thì người mua tài sản liên hệ với Cơ quan Tài nguyên và Môi trường để làm thủ tục gia hạn hoặc xác nhận tiếp tục sử dụng đất nông nghiệp.

8. Đối với trường hợp người sử dụng đất, người sử dụng đất liền kề vắng mặt, không ký giáp ranh trong suốt thời gian đo đạc thì việc lập bản mô tả ranh giới, mốc giới thửa đất được cán bộ đo đạc, các bên liên quan còn lại xác định theo thực địa và theo hồ sơ thửa đất liên quan (nếu có). Đơn vị đo đạc chuyển bản mô tả ranh giới, mốc giới thửa đất đã lập cho Ủy ban nhân dân cấp xã để xác nhận vắng mặt và thông báo trên loa truyền thanh của cấp xã (nếu có), niêm yết công khai tại trụ sở Ủy ban nhân dân cấp xã để người sử dụng đất đến ký xác nhận. Sau mười lăm (15) ngày kể từ ngày thông báo mà người sử dụng đất không có mặt và không có khiếu nại, tranh chấp liên quan đến ranh giới, mốc giới thửa đất thì ranh giới thửa đất được xác định theo bản mô tả đã lập.

9. Đối với phần đất liên quan đến thi hành án dân sự mà có diện tích lớn hơn hoặc nhỏ hơn diện tích ghi trong Giấy chứng nhận, Cơ quan Tài nguyên và Môi trường phối hợp với Cơ quan Thi hành án dân sự xác định thực hiện thủ tục

đăng ký biến động đất đai để được xem xét cấp Giấy chứng nhận theo quy định trong các giai đoạn tiếp theo để làm cơ sở cho việc tổ chức thi hành án.

10. Đối với quyền sử dụng đất của người phải thi hành án chưa được cấp Giấy chứng nhận mà thuộc các trường hợp được cấp giấy chứng nhận theo quy định của pháp luật về đất đai hoặc thuộc diện quy hoạch phải thu hồi, nhưng chưa có quyết định thu hồi đất thì Cơ quan Tài nguyên và Môi trường phối hợp với Cơ quan Thi hành án dân sự để xử lý đối với tài sản này.

### **Điều 9. Phối hợp trong việc giải quyết những vụ việc có khó khăn, vướng mắc**

1. Cơ quan Thi hành án dân sự phối hợp với Cơ quan Tài nguyên và Môi trường tổ chức họp định kỳ 06 tháng 01 lần hoặc đột xuất để giải quyết những khó khăn, vướng mắc phát sinh.

2. Trong quá trình thực hiện chức năng, nhiệm vụ của mỗi ngành nếu phát hiện có xung đột pháp luật hoặc có những điểm chưa phù hợp trong các văn bản quy phạm pháp luật về thi hành án dân sự có liên quan đến lĩnh vực tài nguyên và môi trường hoặc tài nguyên và môi trường có liên quan đến thi hành án dân sự thì Cơ quan Tài nguyên và Môi trường và Cơ quan Thi hành án dân sự chủ động phản ánh đến cơ quan, người có thẩm quyền để xem xét giải quyết.

3. Cơ quan Thi hành án dân sự, Cơ quan Tài nguyên và Môi trường chỉ đạo các đơn vị, tổ chức trực thuộc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của mình theo đúng các quy định của Luật Thi hành án dân sự; Luật Đất đai và các văn bản pháp luật có liên quan.

### **Điều 10. Phối hợp trong việc hướng dẫn nghiệp vụ và giải quyết khiếu nại, tố cáo, phản ánh, kiến nghị**

Trong quá trình thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình, nếu có phát sinh vướng mắc trong công tác hướng dẫn nghiệp vụ và giải quyết khiếu nại, tố cáo, phản ánh, kiến nghị về thi hành án dân sự liên quan đến lĩnh vực tài nguyên và môi trường thì Cơ quan Thi hành án dân sự; Cơ quan Tài nguyên và Môi trường chủ động phối hợp với nhau hoặc chỉ đạo các đơn vị, tổ chức trực thuộc đơn vị mình phải tích cực phối hợp giải quyết kịp thời và có hiệu quả.

## **Chương III TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **Điều 11. Trách nhiệm của các bên phối hợp**

1. Cơ quan Thi hành án dân sự, Cơ quan Tài nguyên và Môi trường, các tổ chức, cá nhân có liên quan trong công tác thi hành án dân sự trên địa bàn thành phố có trách nhiệm thực hiện đúng tinh thần Quy chế này.

2. Kết thúc kế hoạch mỗi năm công tác, Cơ quan Thi hành án dân sự chủ trì tổ chức sơ kết, tổng kết, đánh giá kết quả của việc triển khai thực hiện Quy chế này. Căn cứ kết quả các cuộc họp, Cơ quan Thi hành án dân sự có trách nhiệm báo cáo cho Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Ban Chỉ đạo Thi hành án dân sự cùng cấp về công tác phối hợp trong lĩnh vực thi hành án dân sự.

3. Trong quá trình thực hiện nếu có phát sinh những nội dung mới, có khó khăn, vướng mắc, Cơ quan Thi hành án dân sự, Cơ quan Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm tổng hợp, bàn bạc đi đến thống nhất sửa đổi, bổ sung Quy chế này phù hợp với nhu cầu thực tế.

**Điều 12. Khen thưởng và hiệu lực thi hành.**

Cơ quan Thi hành án dân sự, Cơ quan Tài nguyên và Môi trường đề xuất biểu dương, khen thưởng những tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác phối hợp về thi hành án dân sự trên địa bàn thành phố Cần Thơ.

Quy chế này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ  
THÀNH PHỐ CẦN THƠ  
CỤC TRƯỞNG**



Nguyễn Việt Xuân

**SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG  
THÀNH PHỐ CẦN THƠ  
KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Nguyễn Chí Kiên



**Nơi nhận:**

- Tổng cục Thi hành án dân sự (để báo cáo);
- Ban Thường vụ Thành ủy (để báo cáo);
- Ban Nội chính Thành ủy (để báo cáo);
- Chủ tịch UBND thành phố (để báo cáo);
- Các Phó Chủ tịch UBND thành phố (để báo cáo);
- Trưởng Ban Chỉ đạo THADS thành phố (để báo cáo);
- Trưởng Ban Chỉ đạo THADS các quận, huyện (để phối hợp);
- Cục THADS thành phố (để thực hiện);
- Sở Tài nguyên & Môi trường thành phố (để thực hiện);
- Văn phòng đăng ký đất đai thành phố (để thực hiện);
- Các chi cục THADS quận, huyện (để thực hiện);
- Các phòng Tài nguyên và Môi trường quận, huyện (để thực hiện);
- Các chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai quận, huyện (để thực hiện);
- Các tổ chức, đơn vị thuộc Sở Tài nguyên & Môi trường thành phố (để thực hiện);
- Các phòng và tương đương thuộc Cục THADS thành phố (để thực hiện);
- Lưu: VP CTHADS, VP Sở TN&MT.